TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Y** **TỈNH T**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 28/2023/QĐST - DS	*Y, ngày 19 tháng 5 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC Đ□ƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Bên bản hòa giải thành ngày 11/5/2023 về việc các đ- ơng sự thoả thuận đ- ợc với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 36/2023/TLST - DS ngày 19 tháng 4 năm 2023 về việc " Tranh chấp hợp đồng vay tài sản ".

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đ- ơng sự đ- ợc ghi trong Bên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thoả thuận giữa các đ- ơng sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập Bên bản hoà giải thành, không có đ- ơng sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đ- ơng sự.

* *Nguyên đơn:* Ông Nguyễn Thanh B**,** sinh năm 1957.

Địa chỉ: Thôn Làng Ngoài, xã L, huyện Y, tỉnh T.

* *Bị đơn:* Ông Lê Văn H**,** sinh năm 1964.

Địa chỉ: Thôn 1, xã T, huyện Y, tỉnh T.

2. Sự thoả thuận của các đ- ơng sự cụ thể nh- sau:

Ông Lê Văn H phải có nghĩa vụ trả cho ông Nguyễn Thanh B tổng số tiền vay nợ là 50.000.000 đồng *(Năm mươi triệu đồng)* tiền gốc. Hình thức trả đến tháng 12 năm 2023 trả 10.000.000 đồng, số tiền còn nợ lại 40.000 đồng *(Bốn mươi triệu đồng*) sẽ trả vào tháng 12 năm 2024.

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thoả thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự; nếu không có thoả thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

- Về án phí: Ông Lê Văn H tự nguyện nộp 1.250.000đồng (*Một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

Ông Nguyễn Thanh B không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch,

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này đ- ợc thi hành theo quy định tại điều 2 luật thi hành án dân sự thì ng- ời đ- ợc thi hành án dân sự, ng- ời phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị c- ỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án đ- ợc thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh TQ;
- VKS huyện Y (2 bản);
- Chi cục THADS huyện Y;
- Các Đ- ơng sự;
- L- u hồ sơ + TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Xuân Thuỷ